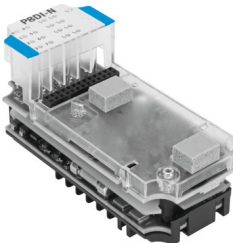


Mô đun ngõ vào CPX-P-8DE-N-IS

Số bộ phận: 565934

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước B x L x H	(bao gồm khối liên kết và công nghệ kết nối) 50 mm x 107 mm x 70 mm
Kích thước lưới	50 mm
Kiểu gắn	trên khối liên kết CPX-M-GE..
trọng lượng sản phẩm	100 g
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-5 °C...50 °C
Nhiệt độ bảo quản	-20 °C...70 °C
Độ ẩm tương đối	95 % không cô đặc
Mức độ bảo vệ	tùy thuộc vào khối kết nối
Lưu ý về khả năng chống rung	SG1 trên ray H SG2 khi lắp trực tiếp
Lưu ý về khả năng chống sốc	SG1 trên ray H SG2 khi lắp trực tiếp
Chiều dài dây dẫn tối đa	200 m
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị chống cháy nổ của EU (ATEX)
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK EX
Chống cháy nổ	Vùng 0 (IEC EX) Vùng 20 (IEC EX) Vùng 22[20] (UKEX) Vùng 2[0] (UKEX)
Danh mục ATEX Khí	II (1) G
Danh mục ATEX Bụi	II (1) D
Phê duyệt bảo vệ Ex bên ngoài Liên minh Châu Âu	EPL Da (IEC-EX) EPL Dc[Da] (GB) EPL Ga (IEC-EX) EPL Gc[Ga] (GB)
Loại chống cháy nổ Khí	[Ex ia Ga] IIC
Loại chống cháy nổ Bụi	[Ex ia Da] IIIC
Nhiệt độ môi trường xung quanh ngoài	-5°C <= Ta <= +70°C
Cơ quan cấp chứng chỉ	IECEx ZLM 12.0007 X ZELM 12 ATEX 0500 X
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu vỏ	PA gia cố PC
Màn hình LED	1 chẵn đoán chung Chẵn đoán kênh 8 Trạng thái kênh 8
Chẩn đoán	Ngắt dây trên mỗi kênh Vi phạm giá trị giới hạn mỗi kênh Ngắn mạch trên mỗi kênh Lỗi tham số
Các yếu tố vận hành	Công tắc DIL
Tham số hóa	Định dạng dữ liệu Thời gian gỡ lỗi đầu vào mỗi kênh Chức năng đầu vào cho mỗi kênh Giá trị thay thế cho chẩn đoán trên mỗi kênh Thời gian kéo dài tín hiệu mỗi kênh thời gian cổng trên mỗi kênh Giám sát các giá trị giới hạn trên mỗi kênh Giám sát ngắn mạch trên mỗi kênh Theo dõi thông số Cấu hình bộ đếm trên mỗi kênh giá trị giới hạn trên mỗi kênh giới hạn thấp hơn cho mỗi kênh Giám sát đứt dây trên mỗi kênh
Chức năng bổ sung	Đo tần số Chức năng bộ đếm
Điện áp hoạt động danh định DC	24 V
Dao động điện áp cho phép	+/- 25 %
Dao động	0,4 Vss
Mức tiêu thụ dòng điện nội tại ở điện áp vận hành định mức	Loại. 75 mA
Bắt cầu sự cố điện	20 ms
Chống phân cực	cho điện áp hoạt động
Số lượng đầu vào	8
Đường đặc trưng đầu vào	theo EN 60947-5-6
Mức chuyển đổi	theo EN 60947-5-6
Thời gian gỡ lỗi đầu vào	3 ms (0 ms, 10 ms, 20 ms có thể tham số hóa)
Công suất đầu ra tối đa Po	42 mW
Điện áp đầu ra tối đa Uo	10 V
Dòng điện đầu ra tối đa Io	17 mA
Điện cảm bên ngoài tối đa Lo	125 mH
Công suất bên ngoài tối đa Co	3 µF
Cách ly điện kênh - kênh	không
Kênh cách ly điện - Bus nội bộ	có
Cầu chì (Ngắn mạch)	mỗi kênh